

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2021/HS-ST**
Ngày: 02-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Quang Nghĩa**
2. Bà **Trần Thị Kim Tân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Phương Dung** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh năm 1953 tại Campuchia; Nơi cư trú: ấp Tn, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); Chồng: Lê B (chết); Có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 10 năm 2020, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại ngày 17 tháng 10 năm 2020. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

3. Ông **Lê M**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 14/10/2020, tại nơi ở của bị cáo Nguyễn T, thuộc ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã X phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn T đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi (bán) số đề cho bà Trần Thị T.

Quá trình điều tra, xác định: Thời gian từ đầu tháng 9/2020 cho đến khi bị bắt, bị cáo Nguyễn T đã ghi số đề thắng thua bằng tiền cho các đối tượng mua đề thuộc địa bàn trong và ngoài xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Hằng ngày, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Nam được mở thưởng hàng ngày theo thứ tự trong tuần, bị cáo Nguyễn T trực tiếp đứng ra bán số đề cho những người có nhu cầu mua số đề tại nhà bị cáo Nguyễn T hoặc bán số đề thông qua số điện thoại 0348234... và số điện thoại 0798563.... Những người trực tiếp đến mua số đề thì bị cáo Nguyễn T sẽ ghi số đề, số tiền vào ô đề bằng giấy kích thước khoảng 10cm x 15cm để giao cho người mua giữ và giữ lại một bản để đối chiếu. Đối với những người mua đề có quen biết từ trước thì nhắn tin số đề, số tiền mua đề vào số điện thoại thì bị cáo Nguyễn T sẽ gọi lại để xác nhận, trước khi có kết quả xổ số người mua đề sẽ đến nhà Thành để trả tiền mua đề. Toàn bộ số đề, tiền mua đề của từng người mua đề sẽ được bị cáo Nguyễn T tổng hợp vào một tờ phơ tổng để tính tiền thắng thua hàng ngày. Đồng thời, bị cáo Nguyễn T giữ lại một phần các số đề của người mua đề để trực tiếp thắng thua và chuyển phơ đề còn lại cho đối tượng Trương Thị T tại ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để hưởng 28% tiền hoa hồng trên tổng số tiền bán số đề, bị cáo Nguyễn T khuyến mãi cho người mua đề 20% trên tổng số tiền mua đề, được trừ vào số tiền của người mua. Sau khi có kết quả xổ số, nếu người mua đề trúng thì cầm tờ ô đề trúng đến nhà gặp bị cáo Nguyễn T để nhận tiền thắng. Ngày hôm sau bị cáo Nguyễn T sẽ tính lại với đối tượng Trương Thị T.

Hình thức đánh bạc và tỉ lệ thắng như sau: Người mua đề có thể mua bao lô 02 số (02 số cuối của 18 lô), mua đầu đuôi 02 số (02 số đầu của giải 8 và 02 số cuối của giải đặc biệt) tỉ lệ thắng là 1x70 lần; mua bao lô 03 số (03 số cuối của 17 lô tính từ giải 7 đến giải đặc biệt), mua số đá (01 cặp 02 số cuối bất kỳ trong 18 lô), mua xỉu chủ (03 số của giải 7 và 03 số cuối của giải đặc biệt) thì tỉ lệ thắng là 1x600 lần.

Vào ngày 14/10/2020, bị cáo Nguyễn T đã ghi số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng cho 20 người mua đề với tổng số tiền trên phơ là 16.484.000 đồng nhưng thực tế bị cáo Nguyễn T chỉ nhận được số tiền 13.187.000 đồng sau khi đã trừ khuyến mãi 20% cho người mua đề. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua và chưa chuyển phơ đề cho đối tượng Trương Thị T. Quá trình điều tra xác định được ba đối tượng mua số đề, cụ thể như sau:

+ Anh Trần Văn T mua số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai với số tiền 252.000 đồng, sau khi trừ tiền khuyến mãi thì số tiền thực tế bị cáo Nguyễn T nhận của anh Trần Văn T là 196.000 đồng. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua.

+ Bà Trần Thị T mua số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai với số tiền là 65.500 đồng, sau khi trừ tiền khuyến mãi thì số tiền thực tế bị cáo Nguyễn T nhận của bà Trần Thị T là 52.000 đồng. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua.

+ Ông Lê M mua số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai với số tiền là 530.000 đồng, sau khi trừ tiền khuyến mãi thì số tiền thực phải trả cho bị cáo Nguyễn T là 420.000 đồng. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn T còn khai nhận đã ghi số đề trong khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến ngày 14/10/2020 rồi chuyển phơ đề cho đối tượng Trương Thị T để hưởng tiền chênh lệch nhưng không nhớ rõ cụ thể đã ghi cho ai, bao nhiêu tiền và với những con số mua đề cụ thể nào, quá trình điều tra không có chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo Nguyễn T thực hiện hành vi đánh bạc trong khoảng thời gian này nên không có cơ sở để xử lý đối với hành vi trên.

Vật chứng vụ án:

- 02 tờ phơ số đề bằng giấy tập học sinh có kích thước 20cm x 30cm ghi số đề, số tiền của người mua số đề ngày 14/10/2020 có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn T.

- 01 cuốn sổ bằng giấy, kích thước 10cm x 15cm được đánh số thứ tự từ 01 đến 19 ghi số đề, số tiền của người mua số đề ngày 14/10/2020 có chữ ký xác nhận của bị cáo Nguyễn T.

- 01 tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10cm x 06cm ghi số đề, số tiền của bà Trần Thị T ngày 14/10/2020 có chữ ký xác nhận của bà Trần Thị T.

- 01 tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10cm x 06cm ghi số đề, số tiền của anh Trần Văn T ngày 14/10/2020 có chữ ký xác nhận của Trần Văn T.

- 02 viết bị, màu xanh;

- 01 máy tính hiệu Casio, màu đen;

- 03 cuốn sổ kích thước 10cm x 15cm chưa sử dụng.

- 01 điện thoại ITEL màu đen, gắn sim số 0798563076 và sim số 0348234703.

- Số tiền 3.248.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn T.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSXL ngày 05/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 14/10/2020, tại nhà của bị cáo Nguyễn T, thuộc ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã X phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn T đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho bà Trần Thị T. Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 14/10/2020, bị cáo đã ghi số đề theo kết

quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng cho 20 người mua đề với tổng số tiền trên phơ là 16.484.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 13.236.000 đồng là tiền dùng để phạm tội và đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng Trương Thị T hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau. Đối với bà Trần Thị T, anh Trần Văn T và ông Lê M đã có hành vi mua số đề của của bị cáo nhưng số tiền đánh bạc không đủ cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Đối với những người mua số đề của bị cáo hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn T tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 14/10/2020, bị cáo Nguyễn T đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho người chơi đề theo kết quả

Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng với số tiền là 16.484.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn T còn khai nhận đã ghi số đề trong khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến ngày 14/10/2020 rồi chuyển phor đề cho đối tượng Trương Thị T để hưởng tiền chênh lệch, tuy nhiên do bị cáo Nguyễn T nhưng không nhớ đã ghi số đề cho những ai với số tiền bao nhiêu, quá trình điều tra cũng không có chứng cứ để chứng minh bị cáo Nguyễn T thực hiện hành vi đánh bạc trong khoảng thời gian này nên không có cơ sở để xử lý đối với hành vi này của bị cáo.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Đối với bà Trần Thị T, anh Trần Văn T và ông Lê M đã có hành vi mua số đề của bị cáo Nguyễn T nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Đối với đối tượng Trương Thị T hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương và những người mua số đề của bị cáo Nguyễn T chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo cũng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án:

02 tờ phor số đề bằng giấy tập học sinh có kích thước 20cm x 30cm ghi số đề, số tiền của người mua số đề ngày 14/10/2020 và 01 cuốn sổ bằng giấy, kích thước 10cm x 15cm được đánh số thứ tự từ 01 đến 19 ghi số đề, số tiền của người mua số đề ngày 14/10/2020; 01 tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10cm x 06cm ghi số đề, số tiền của bà Trần Thị T ngày 14/10/2020 và 01 tờ ô đề bằng giấy, kích thước 10cm x 06cm ghi số đề, số tiền của anh Trần Văn T ngày 14/10/2020, đây là các tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm nên thu giữ và lưu hồ sơ vụ án là phù hợp.

01 máy tính hiệu Casio màu đen và 01 điện thoại IteL màu đen đây là công cụ, phương tiện bị cáo Nguyễn T sử dụng vào việc phạm tội, còn có giá trị sử

dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

02 viết bi màu xanh, 03 cuốn sổ kích thước 10cm x 15cm chưa sử dụng, sim số 0798563... và sim số 0348234..., đây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 3.248.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn T là tiền dùng để đánh bạc, căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Ngày 14/10/2020, bị cáo Nguyễn T đã ghi số đề cho người chơi được số tiền thể hiện trên phơ là 16.484.000 đồng. Sau khi trừ đi số tiền khuyến mãi, bị cáo nhận của người chơi số tiền 13.187.000 đồng, đây là số tiền do đánh bạc mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên tại thời điểm bị bắt quả tang, Cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo số tiền 3.248.000 đồng, số tiền còn lại là 9.939.000 đồng đã được bị cáo tiêu xài cá nhân và thanh toán tiền trúng số đề cho người chơi hôm trước, vì vậy buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội: “*Đánh bạc*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo **Nguyễn T** số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (*Một*) máy tính hiệu Casio màu đen, 01 (*Một*) điện thoại ITEL màu đen và số tiền 3.248.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi tám ngàn đồng*), hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền ngày 26 tháng 01 năm 2021.

Buộc bị cáo Nguyễn T nộp lại số tiền 9.939.000 đồng (*Chín triệu chín trăm ba mươi chín ngàn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 (*Hai*) viết bi màu xanh, 03 cuốn sổ kích thước 10cm x 15cm chưa sử dụng, sim số 0798563... và sim số 0348234... hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 01 năm 2021.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bà Trần Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn T và ông Lê M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát